

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 41/2005/QĐ-UB ngày 07 tháng 03 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh về việc chuyển Trường Cao đẳng Kinh tế TP. Hồ Chí Minh sang trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Quy định Điều lệ Trường Cao đẳng;

Căn cứ vào Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ vào Thông tư số 04/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 03 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành Danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Biên bản họp thẩm định chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế trình độ Cao đẳng, ngày 12 tháng 06 năm 2017;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, chương trình đào tạo:

Tên ngành: **Kinh doanh quốc tế**

Mã ngành:

Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

Khối lượng kiến thức: **95 tín chỉ**

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, áp dụng từ năm học 2017 – 2018.

Điều 3. Trưởng các đơn vị trực thuộc và sinh viên Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận

- Như điều 3;

- Lưu: VT, P.ĐT



Lâm Văn Quân

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 6 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo quyết định số 288/QĐ-CDKT ngày 11 tháng 6 năm 2017 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh)

Tên ngành, nghề: Kinh doanh quốc tế

Mã ngành, nghề:

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 3 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo ngành Kinh doanh quốc tế được thiết kế để đào tạo nhân sự trình độ cao đẳng tham gia vào các hoạt động kinh doanh quốc tế bao gồm nhiều hình thức như: kinh doanh xuất nhập khẩu, kinh doanh dịch vụ (dịch vụ logistics, dịch vụ tài chính quốc tế...), đầu tư quốc tế trực tiếp hoặc gián tiếp.

Nội dung của khóa học bao gồm các kiến thức và kỹ năng về kinh doanh quốc tế như chiến lược kinh doanh quốc tế, tài chính quốc tế, đầu tư quốc tế, logistics, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và các nghiệp vụ cơ bản trong kinh doanh xuất nhập khẩu (thanh toán quốc tế, vận tải - bảo hiểm ngoại thương, marketing quốc tế,...) ... Người học đồng thời cũng được trang bị những kiến thức, kỹ năng cơ bản về tin học, ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng đàm phán để có thể thích nghi với môi trường kinh doanh quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức:

- Trình bày được kiến thức nền tảng về kinh doanh, môi trường kinh doanh quốc tế, quản trị kinh doanh quốc tế.

- Phân tích được các xu hướng vận động của nền kinh tế thế giới để từ đó đánh giá đến các yếu tố tác động đến hoạt động kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp.

- Nhận biết được nội dung và cách thức thực hiện một số hình thức kinh doanh quốc tế như kinh doanh xuất nhập khẩu, dịch vụ logistics, tài chính quốc tế, đầu tư quốc tế.

- Phân tích được quy trình nghiệp vụ cơ bản trong kinh doanh quốc tế gồm: thanh toán quốc tế, vận tải – bảo hiểm ngoại thương, tổ chức thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu, marketing quốc tế.

37
T
CA
K
P.H
os

1.2.2. Kỹ năng:

- Phân tích chiến lược kinh doanh quốc tế.
- Lựa chọn hình thức kinh doanh xuất nhập khẩu hiệu quả.
- Đánh giá tính hiệu quả của dự án đầu tư quốc tế.
- Thực hiện một số nghiệp vụ căn bản về tài chính quốc tế.
- Phân tích, đánh giá các nội dung điều khoản cần đàm phán trong hợp đồng kinh doanh quốc tế (hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, hợp đồng gia công quốc tế, hợp đồng chuyển giao công nghệ quốc tế) để có thể soạn thảo các hợp đồng có hiệu quả và hiệu lực.
- Thực hiện được các nghiệp vụ trong hoạt động kinh doanh quốc tế như: tổ chức hoạt động marketing quốc tế, thuê tàu, mua bảo hiểm cho hàng hóa xuất nhập khẩu, làm thủ tục hải quan, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu, thanh toán quốc tế.
- Soạn thảo các chứng từ xuất nhập khẩu như: hóa đơn thương mại, phiếu đóng gói...
- Có khả năng làm việc nhóm, có kỹ năng giao tiếp tốt với đồng nghiệp, đối tác.
- Có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng tiếng Anh trong hoạt động kinh doanh quốc tế.

1.2.3. Thái độ:

- Có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực và có tính kỷ luật cao, tôn trọng pháp luật.
- Có ý thức cộng đồng và tác phong làm việc của một công dân sống trong xã hội công nghiệp;
- Hợp tác với đồng nghiệp, sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao, thực hiện nghiêm túc các quy định tại nơi làm việc.
- Luôn ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu của công việc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể làm việc ở các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế (tập đoàn đa quốc gia, công ty liên doanh, tổ chức tài chính, các doanh nghiệp Việt Nam có hình thức kinh doanh, sản xuất hay cung cấp dịch vụ đến khách hàng quốc tế...). Một vài cơ hội nghề nghiệp tiêu biểu trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế có thể kể đến như: nhân viên kinh doanh xuất nhập khẩu, nhân viên logistics, nhân viên đầu tư quốc tế, nhân viên tư vấn tài chính quốc tế, nhân viên marketing quốc tế...

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học: **36**
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: **95** tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: **450** giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: **1680** giờ
- Khối lượng lý thuyết: **775** giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: **1355** giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung	21(12,9)	450	190	234	26
MH01	Chính trị	5(4,1)	90	57	27	06
MH02	Pháp luật	2(2,0)	30	28	0	02
MH03	Giáo dục thể chất	2(0,2)	60	0	56	04
MH04	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	3(2,1)	75	30	42	03
MH05	Tin học	3(1,2)	75	15	55	05
MH06	Ngoại ngữ	6(4,2)	120	60	54	06
II	Các môn học, mô đun chuyên môn					
II.1	Môn học cơ sở	20(10,10)	450	150	271	29
MH07	Toán cao cấp	2(1,1)	45	15	27	3
MH08	Toán kinh tế	2(1,1)	45	15	27	3
MH09	Kinh tế vi mô	2(1,1)	45	15	28	2
MH10	Quản trị học	2(1,1)	45	15	28	2
MH11	Nguyên lý thống kê	2(1,1)	45	15	28	2
MH12	Nguyên lý kế toán	2(1,1)	45	15	26	4
MH13	Marketing căn bản	2(1,1)	45	15	28	2
MH14	Lý thuyết tài chính tiền tệ	2(1,1)	45	15	26	4
MH15	Thuế	2(1,1)	45	15	27	3
MH16	Tin học ứng dụng trong kinh doanh	2(1,1)	45	15	26	4

II.2	Môn học chuyên môn	46(26,20)	1050	390	629	31
MH17	Pháp luật kinh doanh quốc tế	2(1,1)	45	15	28	2
MH18	Anh văn chuyên ngành kinh doanh quốc tế	3(2,1)	60	30	28	2
MH19	Phân tích hoạt động kinh doanh XNK	2(1,1)	45	15	29	1
MH20	Marketing quốc tế	3(2,1)	60	30	28	2
MH21	Logistics	2(1,1)	45	15	28	2
MH22	Tài chính quốc tế	3(2,1)	60	30	28	2
MH23	Kinh doanh quốc tế	3(2,1)	60	30	28	2
MH24	Quan hệ kinh tế quốc tế	3(2,1)	60	30	28	2
MH25	Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ	2(1,1)	45	15	28	2
MH26	Giao dịch thương mại quốc tế	2(1,1)	45	15	28	2
MH27	Vận tải - Bảo hiểm ngoại thương	3(2,1)	60	30	28	2
MH28	Thanh toán quốc tế	3(2,1)	60	30	28	2
MH29	Nghiệp vụ kinh doanh XNK 1	3(2,1)	60	30	28	2
MH30	Nghiệp vụ kinh doanh XNK 2	3(2,1)	60	30	28	2
	Môn học tốt nghiệp	9(3,6)	285	45	236	4
MH31	Thực tập tốt nghiệp	4(0,4)	180	0	180	0
MH32	Khoá luận tốt nghiệp hoặc 2 môn học thay thế:	5(3,2)	105	45	56	4
	– Đầu tư quốc tế	3(2,1)	60	30	28	2
	– Kinh tế ngoại thương	2(1,1)	45	15	28	2
II.3	Môn học tự chọn	8(4,4)	180	60	112	8
MH 33	Chọn 1 trong 2 môn học:					
	– Kỹ năng giao tiếp kinh doanh	2(1,1)	45	15	28	2

	– Soạn thảo văn bản	2(1,1)	45	15	28	2
MH 34	Chọn 1 trong 2 môn học:					
	– Hành vi khách hàng	2(1,1)	45	15	28	2
	– Khởi tạo doanh nghiệp	2(1,1)	45	15	28	2
MH 35	Chọn 1 trong 2 môn học:					
	– Văn hóa doanh nghiệp	2(1,1)	45	15	28	2
	– Thương mại điện tử	2(1,1)	45	15	28	2
MH 36	Chọn 1 trong 2 môn học:					
	– Đàm phán thương mại	2(1,1)	45	15	28	2
	– Thị trường chứng khoán	2(1,1)	45	15	28	2
Tổng cộng		95(52,43)	2130	790	1246	94

4. Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các môn học (đính kèm)

5. Hướng dẫn thực hiện chương trình:

- Nội dung thực hành trong các môn nghiệp vụ có thể được tổ chức bằng các hình thức phù hợp.
- Người học phải tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo và phải đạt các chuẩn đầu ra Tin học, Ngoại ngữ, Kỹ năng mềm theo quy chế đào tạo của Nhà trường.
- Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy số tín chỉ và chuẩn đầu ra đã đạt của người học để xét công nhận tốt nghiệp, ra quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của Luật giáo dục nghề nghiệp.



HIỆU TRƯỞNG

Lâm Văn Quân

**TRƯỞNG PHÒNG
ĐÀO TẠO**

Lo hinh

Võ Lân Tài

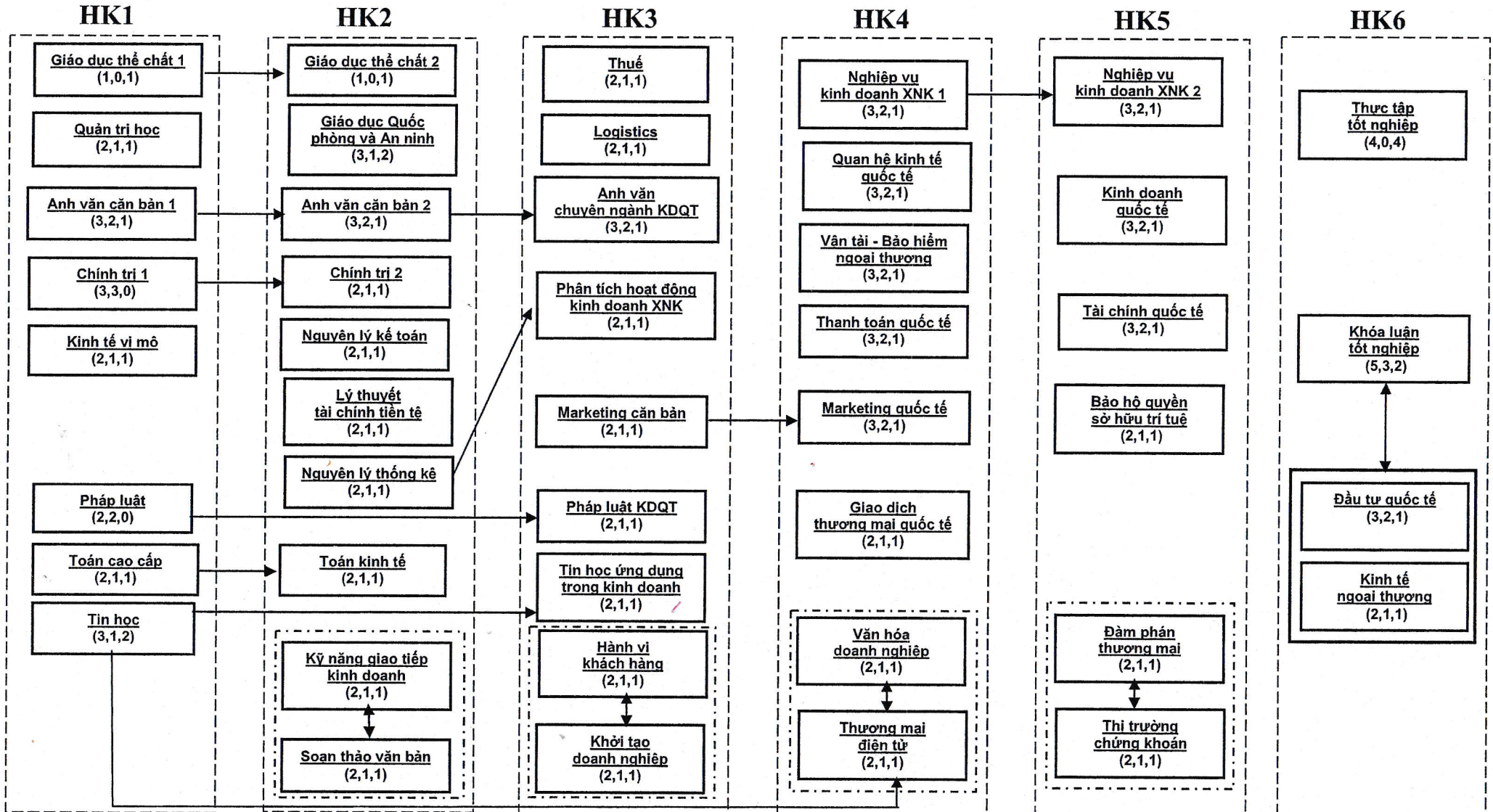
TRƯỞNG KHOA

Phạm Thị Ngọc Thùy

Phạm Thị Ngọc Thùy

SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: Kinh doanh quốc tế Trình độ: Cao đẳng
Mã ngành:



BẢNG MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA

Tên ngành, nghề: Kinh doanh quốc tế

Mã ngành, nghề:

CHUẨN ĐẦU RA:

Kiến thức

1. Trình bày được kiến thức nền tảng về kinh doanh, môi trường kinh doanh quốc tế, quản trị kinh doanh quốc tế.
2. Phân tích được các xu hướng vận động của nền kinh tế thế giới để từ đó đánh giá đến các yếu tố tác động đến hoạt động kinh doanh quốc tế của doanh nghiệp.
3. Nhận biết được nội dung và cách thức thực hiện một số hình thức kinh doanh quốc tế như kinh doanh xuất nhập khẩu, dịch vụ logistics, tài chính quốc tế, đầu tư quốc tế.
4. Phân tích được quy trình nghiệp vụ cơ bản trong kinh doanh quốc tế gồm: thanh toán quốc tế, vận tải – bảo hiểm ngoại thương, tổ chức thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu, marketing quốc tế.

Kỹ năng

5. Phân tích chiến lược kinh doanh quốc tế.
6. Lựa chọn hình thức kinh doanh xuất nhập khẩu hiệu quả.
7. Đánh giá tính hiệu quả của dự án đầu tư quốc tế.
8. Thực hiện một số nghiệp vụ căn bản về tài chính quốc tế.
9. Phân tích, đánh giá các nội dung điều khoản cần đàm phán trong hợp đồng kinh doanh quốc tế (hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, hợp đồng gia công quốc tế, hợp đồng chuyển giao công nghệ quốc tế) để có thể soạn thảo các hợp đồng có hiệu quả và hiệu lực.
10. Thực hiện được các nghiệp vụ trong hoạt động kinh doanh quốc tế như: tổ chức hoạt động marketing quốc tế, thuê tàu, mua bảo hiểm cho hàng hóa xuất nhập khẩu, làm thủ tục hải quan, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu, thanh toán quốc tế.

Toán kinh tế	X	X	X	X	X	X				X							
Kinh tế vi mô	X	X	X	X	X	X				X							
Quản trị học	X	X	X	X	X	X				X							
Nguyên lý thống kê	X	X	X	X	X	X				X							
Nguyên lý kế toán	X	X	X	X	X	X				X							
Marketing căn bản	X	X	X	X	X	X				X							
Lý thuyết tài chính tiền tệ	X	X	X	X	X	X				X							
Thuế	X	X	X	X	X	X				X							
Tin học ứng dụng trong kinh doanh																	
Pháp luật kinh doanh quốc tế	X	X	X	X	X	X				X							
Anh văn chuyên ngành kinh doanh quốc tế													X				
Phân tích hoạt động kinh doanh XNK	X	X	X	X	X	X				X							
Marketing quốc tế	X	X	X	X	X	X				X							
Logistics	X	X	X	X	X	X				X							

Tài chính quốc tế	X	X	X	X	X	X				X							
Kinh doanh quốc tế	X	X	X	X	X	X				X							
Quan hệ kinh tế quốc tế	X	X	X	X	X	X				X							
Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ	X	X	X	X	X	X				X							
Giao dịch thương mại quốc tế	X	X	X	X	X	X				X							
Vận tải - Bảo hiểm ngoại thương	X	X	X	X	X	X				X							
Thanh toán quốc tế	X	X	X	X	X	X				X							
Nghiệp vụ kinh doanh XNK 1	X	X	X	X	X	X				X							
Nghiệp vụ kinh doanh XNK 2	X	X	X	X	X	X				X							
Đầu tư quốc tế	X	X	X	X	X	X				X							
Kinh tế ngoại thương	X	X	X	X	X	X				X							
Kỹ năng giao tiếp kinh doanh												X					
Soạn thảo văn bản											X						
Hành vi khách hàng																	

Khởi tạo doanh nghiệp							X	X		X							
Văn hóa doanh nghiệp							X	X		X							
Thương mại điện tử							X	X		X							
Đàm phán thương mại							X	X		X							
Thị trường chứng khoán							X	X		X							

